TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82,83 và Điều 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ và Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:110/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung"*; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh BLong K; sinh năm:1997. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Trần Thị Thúy N; sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/11/2024; người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Thời gian kết hôn vợ, chồng sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn mỗi ngày trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt dược, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N có một con chung tên BLong Trọng N; sinh ngày 08/8/2018. Anh K và chị N thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung BLong Trọng N cho đến khi đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh BLong K

không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung BLong Trọng N. Anh BLong K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Khó thực hiện quyền này, nhưng không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của chị Trần Thị Thúy N và cháu BLong Trọng N.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Thuý N nhận chịu toàn bộ lệ phí hôn ly hôn sơ thẩm.

[5] Xét thấy:

* Căn cứ nội dung đơn yêu cầu của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Tòa án thụ lý giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã hoà giải theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung như đơn yêu cầu.

* Về hôn nhân: Anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N tự nguyện kết hôn với nhau và năm 2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Thời gian kết hôn vợ, chồng sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn mỗi ngày trở nên trầm trọng, tỉnh cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt dược, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Toà án công nhận việc thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N có một con chung tên BLong Trọng N; sinh ngày 08/8/2018. Anh K và chị N thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung BLong Trọng N cho đến khi đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh BLong K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung BLong Trọng N. Anh BLong K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này, nhưng không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của chị Trần Thị Thúy N và cháu BLong Trọng N.

* Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy việc chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung của anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N là hoàn toàn có căn cứ.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh BLong K và chị Trần Thị Thúy N.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thúy N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung BLong Trọng N cho đến khi đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh BLong K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung BLong Trọng Nghĩa. Anh BLong K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Khó thực hiện quyền này, nhưng không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của chị Trần Thị Thúy N và cháu BLong Trọng N.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Thúy N tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Chị Nga đã nộp tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0002113 ngày 14/11/2024. Chị Nga được quyền chuyển số tiền này thành tiền lệ phí.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- UBND xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ việc dân sự./.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Hành